TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 106/2023/HS-ST
Ngày 28-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Xuân.

Ông Phương Ngọc Báu.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 112/2023/TLST-HS ngày 30/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Âu Văn K**, tên gọi khác: không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 3 năm 1983 tại xã C, huyện T, tỉnh B;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh B; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Âu Văn R, sinh năm 1958 và bà Nông Thị N, sinh năm 1962; Vợ: Nông Thị T, sinh năm 1978; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2005 và con nhỏ sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/7/2014 bị Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và 02 năm tù về Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội là 09 năm tù. Ngày 28/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 25/8/2023 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nông Thị T, sinh 1978; Địa chỉ: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh B. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Trương Âu H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh C;

+ Nông Công I, sinh năm 1981; Địa chỉ: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh C;

+ Nông Công U, sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh C.

(Tất cả người làm chứng vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 ngày 25/8/2023, Tổ công tác Công an huyện Trùng Khánh phối hợp với Công an xã ĐH, Công an xã C làm nhiệm vụ tại đoạn đường thuộc xóm N, xã ĐH, huyện T phát hiện Âu Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 89K1-1487 theo hướng xóm N, xã ĐH đi xã C có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành dừng xe kiểm tra phát hiện và tạm giữ tại túi áo mưa bên trái K đang mặc 01 gói ni lông màu đỏ bên trong có 04 gói nhỏ (gồm 02 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng, 02 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng); Số tiền 1.000.000đ tại túi quần sau phía bên phải K đang mặc; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 89K1-1487. Âu Văn K khai số chất bột màu trắng là ma tuý, mua về sử dụng và bán kiếm lời.

Hồi 09 giờ 00 ngày 26/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Âu Văn K. Kết quả khám xét phát hiện thu giữ 01 dao lam đã qua sử dụng, trên bề mặt lưỡi dao bám dính chất bột màu trắng.

Hồi 09 giờ 40 phút, ngày 26/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ đối với Âu Văn K có khối lượng 0,74 gam. Tại kết luận giám định số 455/KL-KTHS ngày 05/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại cơ quan điều tra Âu Văn K khai nhận: Bản thân nghiện ma tuý từ năm 2002. Từ ngày 20/8/2023, K bắt đầu mua ma tuý về sử dụng và bán kiếm lời. Hình thức giao dịch là những người mua gặp trực tiếp hoặc điện cho bị cáo trước, sau đó hẹn địa điểm giao nhận ma túy. Số ma tuý bị thu giữ vào ngày 25/8/2023, K mua với Hoàng Căm L, sinh năm 1961, trú tại xóm PT, xã D, huyện T, tỉnh C. K đã được bán ma tuý cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người có tên, địa chỉ sau: Trương Âu H 02 lần mỗi lần với số tiền 100.000 đồng; Nông Công I 02 lần mỗi lần với số tiền 100.000 đồng, Nông Công U 02 lần mỗi lần với số tiền 100.000 đồng.

Vật chứng và tài sản tạm giữ xác định được: Số tiền 1.000.000đ là do bị cáo đã bán hồi của gia đình có được; 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng là của bị cáo để liên lạc với gia đình, bạn bè và trao đổi mua bán ma túy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 89K1-1487

là tài sản của bị cáo được mua lại từ người khác vào năm 2020; 01 dao lam là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để chia, cắt ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 115/CT-VKSTK ngày 30/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Âu Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2002 nên đã mua về để sử dụng và bắt đầu bán kiếm lời từ 20/8/2023. Hình thức giao dịch là những người mua gặp trực tiếp hoặc điện thoại cho bị cáo rồi hẹn địa điểm mua bán ma túy. Nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo mua với một người tên Hoàng Căm L, trú tại xóm PT, xã D, huyện T, tỉnh C, mua vào tối ngày 25/8/2023 với số tiền 2.000.000đ, việc mua bán chỉ có bị cáo với L biết, cũng không có tài liệu gì để chứng minh. Trước khi bị bắt, bị cáo được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người với số lần, số tiền như Cáo trạng đã truy tố. Số tiền 1.000.000đ là tiền bán hồi của gia đình; 01 điện thoại di động là của bị cáo để liên lạc trao đổi mua bán ma túy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 89K1-1487 là tài sản của bị cáo được mua lại từ người khác vào năm 2020; 01 dao lam dùng để chia, cắt ma túy.

Tại phiên tòa Nông Thị T khai: Bà là vợ của bị cáo Âu Văn K. Cơ quan điều tra khi bắt quả tang chồng bà có thu giữ một số tài sản là 01 điện thoại, 01 xe máy và số tiền 1.000.000đ. Tại phiên toà, bà đề nghị được trả lại số tài sản trên do hoàn cảnh gia đình còn khó khăn. Ngoài ra bà không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Âu Văn K từ 07 đến 08 năm tù. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ và 01 dao lam; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 89K1-1487; Trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Truy thu bị cáo số tiền 600.000đ để sung quỹ Nhà nước; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực

hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 19 giờ 30 ngày 25/8/2023, Tổ công tác Công an huyện Trùng Khánh phối hợp với Công an xã ĐH, Công an xã C làm nhiệm vụ tại đoạn đường thuộc xóm N, xã ĐH, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang Âu Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,74gam. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Âu Văn K đã bán ma túy 06 lần cho 03 người thu được số tiền 600.000đ, ngoài ra còn bán cho nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác tại địa phương, nhưng vì nghiện nên đã bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Ngày 14/7/2014 bị Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và 02 năm tù về Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội là 09 năm tù. Ngày 28/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, thời điểm ngày 25/8/2023 tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã được xoá án tích. Bị cáo biết sử dụng và bán ma túy trái phép là vi phạm pháp luật, đã từng bị phạt tù về tội này nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố tình thực hiện, thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo nên là người có nhân thân xấu. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm đang có chiều hướng gia tăng hiện nay. Xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán dưới mọi hình thức và 01 dao lam là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; 01 xe mô tô biển kiểm soát 89K1 – 1478 bị cáo dùng làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy và là tài sản không có giấy tờ nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; Số tiền 1.000.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về khoản thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo đã bán ma túy 06 lần cho 03 người thu về số tiền 600.000đ. Do đó cần phải truy thu số tiền này để nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai được mua với một người tên Hoàng Căm L, sinh năm 1961, trú tại xóm PT, xã D, huyện T, tỉnh C. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ điều tra, xác minh nhưng không đủ căn cứ xác định Hoàng Căm L là người đã bán ma túy cho bị cáo. Do đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện không đề nghị xử lý L trong cùng vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Âu Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Âu Văn K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 25/8/2023.

3. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ Âu Văn K xảy ra ngày 25/8/2023"; 01 phong bì thư được niêm phong mặt trước ghi "Vật chứng (lưỡi dao lam) thu giữ ngày 26/8/2023".

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 89K1 – 1478.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000đ.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

4. Truy thu bị cáo số tiền 600.000đ để sung quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Âu Văn K phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331,333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã C *(bằng TB);*
- Bị cáo;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Tùng